

Phụ lục.
PHẠM VI VÙNG BẢO HỘ VỆ SINH KHU VỰC LẤY NƯỚC SINH HOẠT ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TRÌNH KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT CỦA CÔNG TY TNHH AN NGUYỄN THEO CÁC GIẤY PHÉP SỐ 82/GP-UBND NGÀY 22/10/2024 VÀ GIẤY PHÉP SỐ 83/GP-UBND NGÀY 22/10/2024 CỦA UBND TỈNH
(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Số hiệu	Tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰		Lưu lượng khai thác (m ³ /ngày đêm)	Tên công trình tiếp giáp với giếng khai thác	Thông tin về khoảng cách từ miệng giếng đến công trình tiếp giáp		Thông tin về hiện trạng công trình	Đối chiếu với quy định tại Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 15/6/2024
	Y	X			Khoảng cách (m)	Hướng đo khoảng cách tính từ miệng giếng		
1. Giấy phép khai thác nước dưới đất số 82/GP-UBND ngày 22/10/2024								
GK1	439183	1427395	15	Hàng rào lưới B40	20	Đông Nam	Các công trình không có nguy cơ gây ô nhiễm, đảm bảo chất lượng nguồn nước.	Quy định tại Khoản 2 Điều 11
				Đường đất nội mỏ của công ty	40	Tây Bắc		
				Không tiếp giáp công trình nào		Tây Nam		
				Đường Bê tông nội thôn	100	Đông Bắc		
2. Giấy phép khai thác nước dưới đất số 83/GP-UBND ngày 22/10/2024								
GK1	458569	1420324	15	Xưởng quay công ly tâm	20	Đông Nam	Các công trình không có nguy cơ gây ô nhiễm, đảm bảo chất lượng nguồn nước	Quy định tại Khoản 2 Điều 11
				Trạm trộn bê tông	25	Tây Bắc		
				Đường nội mỏ của công ty	20	Tây Nam		
				Không tiếp giáp công trình nào		Đông Bắc		